TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2019/QĐST - HNGĐ	*Long Hồ, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ số: 131/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa:

- **Nguyên đơn**: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 108B/11, ấp Phú T, xã PĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn**: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 108B/11, ấp PT, xã PĐ, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th được quyền nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Thị Khánh X, sinh ngày 06/7/2004 và Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 17/02/2006.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh Th và chị T không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Th và chị T khai không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí*:* Anh Nguyễn Văn Th tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số: 0002228 ngày 18/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho anh Th số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số, ngày, tháng, năm nêu trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú